

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3053/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt mục tiêu, nội dung và dự kiến sản phẩm của chương trình
khoa học và công nghệ trọng điểm cấp nhà nước giai đoạn 2011-2015:
“Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin và truyền thông”

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 28/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1244/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2011 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công
nghệ chủ yếu giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Quyết định số 2850/QĐ-BKHCN ngày 15 tháng 9 năm 2011 của
Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt Danh mục các Chương trình
Khoa học và Công nghệ cấp Nhà nước giai đoạn 2011-2015;

Xét đề nghị của các ông Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành
kinh tế - kỹ thuật, Vụ Khoa học Xã hội và Tự nhiên, Vụ Công nghệ cao, Vụ Hợp
tác quốc tế và Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt mục tiêu, nội dung và dự kiến sản phẩm của Chương
trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp nhà nước giai đoạn 2011-2015:
“Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin và truyền thông”, mã
số: KC.01/11-15 (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ Khoa học Xã hội và Tự nhiên, Vụ Công nghệ cao, Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Chủ nhiệm Chương trình KC.01/11-15, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Chu Ngọc Anh

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Chính phủ;
- UB KHCNMT của Quốc hội;
- Ban Khoa giáo Trung ương;
- Hội đồng CSKH&CNQG;
- Lưu VT, Vụ KH-TC.

Mai Văn Thành
Lê Văn

PHỤ LỤC

MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ DỰ KIẾN SẢN PHẨM
CỦA CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM
CẤP NHẬT QUỐC GIAI ĐOẠN 2011-2015:
“Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin và truyền thông”
Mã số: KC.01/11-15

(Kèm theo Quyết định số 3053/QĐ-BKHCN ngày 30 tháng 9 năm 2011 của
Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

I. Mục tiêu

1. Xây dựng các giải pháp tạo nền tảng cho ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin và truyền thông đáp ứng nhu cầu cấp bách trong một số lĩnh vực kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng quan trọng: giao thông, truyền hình số, kinh tế biển, chính phủ điện tử và một số lĩnh vực quan trọng khác.
2. Làm chủ, tạo ra một số công nghệ, chế tạo một số sản phẩm đáp ứng yêu cầu cấp bách cho ứng dụng, xây dựng hạ tầng và phát triển công nghiệp công nghệ thông tin và truyền thông, trong đó có một số sản phẩm đạt trình độ tiên tiến trong khu vực và quốc tế.
3. Tạo được các công nghệ có tính ứng dụng và hiệu quả cao, các nhóm nghiên cứu trẻ có năng lực nghiên cứu mạnh trên cơ sở kết quả của các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học công nghệ tiềm năng.

II. Nội dung

1. Nghiên cứu các giải pháp phù hợp với thực tiễn Việt Nam cho xây dựng hệ thống giao thông thông minh, truyền hình kỹ thuật số và một số ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông quan trọng có quy mô triển khai trên cả nước.
2. Nghiên cứu tạo ra các sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông mới, có trình độ tiên tiến trong khu vực về: an toàn và an ninh thông tin ở mức độ cao; nhận dạng chữ viết, hình ảnh và âm thanh, cử chỉ, chuyển động, ý nghĩ, đặc biệt là tìm kiếm và xử lý tiếng Việt; tính toán phân tán và tính toán hiệu năng cao, tính toán đám mây; giao thông thông minh, hệ thống định vị toàn cầu cùng với hệ thống tin địa lý, nhận dạng tàn số vô tuyến, Web thế hệ mới.

3. Nghiên cứu làm chủ, tạo ra một số công nghệ, thiết kế và chế tạo một số sản phẩm, dịch vụ chủ yếu cho việc xây dựng mạng thế hệ sau, truyền hình số mặt đất, truyền hình số vệ tinh cùng các thiết bị đầu cuối.

4. Nghiên cứu làm chủ công nghệ, thiết kế và chế tạo sản phẩm tạo nền tảng cho công nghiệp công nghệ thông tin và truyền thông, đặc biệt là vi mạch điện tử, hệ điều hành cho thiết bị chuyên dụng và thiết bị di động.

III. Dự kiến các sản phẩm của chương trình

1. Giải pháp và quy chuẩn quốc gia cho xây dựng hệ thống giao thông thông minh, truyền hình số, một số ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông quan trọng có quy mô triển khai trên cả nước.

2. Phần mềm, thiết bị và hệ thống: đảm bảo an ninh, an toàn mạng và thông tin ở mức độ cao; nhận dạng chữ viết, hình ảnh và âm thanh, cử chỉ, chuyển động, ý nghĩ, đặc biệt là tìm kiếm và xử lý tiếng Việt; máy tính hiệu năng cao và máy tính mạng cho giải quyết các bài toán lớn xử lý thông tin y-sinh, biến đổi khí hậu, tính toán đám mây cho cộng đồng và doanh nghiệp; giao thông thông minh, hệ thống định vị toàn cầu và hệ thống thông tin địa lý cho quản lý phương tiện, nhận dạng tần số vô tuyến, Web thế hệ mới.

3. Thiết kế, phần mềm, thiết bị, hệ thống và thiết bị đầu cuối: mạng di động thế hệ 4G và thế hệ tiếp theo, mạng truyền hình số mặt đất, mạng truyền hình số vệ tinh.

4. Thiết kế và chế tạo các bộ vi xử lý, mạch tích hợp. Hệ điều hành cho thiết bị chuyên dụng và thiết bị di động.

IV. Các chỉ tiêu đánh giá Chương trình

1. Chỉ tiêu về trình độ khoa học:

100% đề tài có kết quả được công bố trên các Tạp chí khoa học công nghệ có uy tín quốc gia hoặc quốc tế;

2. Chỉ tiêu về trình độ công nghệ:

Các công nghệ và sản phẩm, dịch vụ công nghệ được tạo ra có tính năng kỹ thuật, kiểu dáng, chất lượng có thể cạnh tranh được với các công nghệ và sản phẩm, dịch vụ cùng loại của các nước trong khu vực;

3. Chỉ tiêu về sở hữu trí tuệ:

Có ít nhất 15% nhiệm vụ có giải pháp được công nhận bản quyền, sáng chế hoặc giải pháp hữu ích; 20% các nhiệm vụ có các giải pháp đã được chấp nhận đơn yêu cầu bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ;

4. Chỉ tiêu về đào tạo:

- Hình thành được trên 20 nhóm nghiên cứu trẻ có trình độ và năng lực nghiên cứu mạnh đảm bảo cho việc nghiên cứu thành công và hiệu quả các hướng nghiên cứu trọng tâm giai đoạn tiếp theo của Chương trình.

- 100% đề tài tham gia đào tạo sau đại học, trong đó có 50% số đề tài tham gia đào tạo tiến sĩ.

5. Chỉ tiêu về cơ cấu nhiệm vụ và chỉ tiêu về phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ khi kết thúc chương trình:

- 50% nhiệm vụ nghiên cứu có kết quả là các công nghệ ứng dụng trong các ngành kinh tế - kỹ thuật ở giai đoạn tiếp theo;

- 30% nhiệm vụ nghiên cứu có kết quả được ứng dụng phục vụ trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh (kết thúc giai đoạn sản xuất thử nghiệm);

- 20% nhiệm vụ nghiên cứu có kết quả được ứng dụng rộng rãi trong sản xuất - đời sống hoặc được thương mại hóa.

- 5 đến 7 doanh nghiệp khoa học công nghệ được hình thành trên cơ sở kết quả, sản phẩm khoa học của các nhiệm vụ thuộc Chương trình./.